

# Thông tin Tuyển sinh đại học chính quy năm 2026

19 tháng 03, 2026  Ban biên tập nhà trường

Năm 2026, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì (VUI) dự kiến tuyển 1.530 chỉ tiêu cho 18 ngành/chương trình đào tạo đại học chính quy theo 4 phương thức tuyển sinh.

Trong đó có 05 chương trình đào tạo mới là Trí tuệ nhân tạo, Ngôn ngữ Hàn Quốc, Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử, Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông, Marketing.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ**

**TUYỂN SINH**  
**ĐẠI HỌC CHÍNH QUY**  
**NĂM 2026**

**CHỈ TIÊU**  
**1530**  
Mã trường: VUI

**PƯƠNG THỨC :**

- Xét tuyển kết quả học bạ THPT
- Xét tuyển KQ kỳ thi HSA, TSA
- Xét tuyển kết quả thi THPT
- Xét tuyển thẳng





## SỰ KIỆN NỔI BẬT

**28**  
THÁNG  
04

Thư ngỏ về việc kỷ niệm 70 năm thành lập và đào tạo (1956-2026) của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì (2011-2026)

**28**  
THÁNG  
04

Sôi nổi chuỗi hoạt động chào mừng Kỷ niệm 70 năm truyền thống và 10 năm đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

**23**  
THÁNG  
04

Hướng tới tương lai, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì mong muốn vươn tầm vị thế của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

**09**  
THÁNG  
04

Hướng tới Hội sinh viên năm học 2025-2026, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

**23**  
THÁNG  
10

Hướng tới Hội đồng Quản trị Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì chào mừng 70 năm truyền thống đào tạo và nghiên cứu khoa học

**09**  
THÁNG  
10

Tự hào 70 năm sứ mệnh "Trồng người, phát triển công nghiệp"



## TIN NỔI BẬT

| Ngành                                                                                                                                                                                                    | Chỉ tiêu | Tổ hợp xét tuyển                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Công nghệ thông tin (Mã ngành: 7480201)</b><br>- Chuyên ngành Công nghệ thông tin<br>- Chuyên ngành Mạng máy tính và truyền thông<br>- Chuyên ngành An ninh mạng<br>- Chuyên ngành Công nghệ phần mềm | 100      | <b>Thông tin Tuyển sinh đại t<br/>năm 2026</b><br><br>➤ Thông báo điểm trúng tuy<br>quy đợt 1 năm 2025<br><br>➤ Doanh nghiệp tài trợ 100%<br>khóa học cho sinh viên Tr<br>Công nghiệp Việt Trì học<br>nghệ Kỹ thuật Hóa học và<br><br>➤ PGS.TS. Trần Thị Hằng –<br>trường Đại học Công nghi<br>vinh danh Nhà giáo tiêu bi<br><br>➤ Trường Đại học Công ngh<br>giảng năm học mới 2024-<br><br>➤ Công ty cổ phần Hóa chất<br>33 suất học phí cho sinh v<br>Công nghiệp Việt Trì.<br><br>➤ Lễ bế giảng và trao bằng<br>ngành Kỹ thuật hóa học |
| <b>Trí tuệ nhân tạo (Mã ngành: 7480107)</b><br>- Chuyên ngành Trí tuệ nhân tạo                                                                                                                           | 50       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>Công nghệ kỹ thuật ô tô (Mã ngành: 7510205)</b><br>- Chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô<br>- Chuyên ngành Cơ điện tử ô tô<br>- Chuyên ngành Công nghệ ô tô điện và ô tô lai                         | 200      | - Toán, Lý, Anh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử (Mã ngành: 7510203)</b>                                                                                                                                                 |          | - Toán, Lý, Hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |     |                                                                                                                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử</li> <li>- Chuyên ngành Robot và tự động hóa</li> <li>- Chuyên ngành Hệ thống sản xuất linh hoạt – FMS</li> </ul>                                                                                                           | 50  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toán, Lý, Tin</li> <li>- Toán, Lý, Công nghệ</li> <li>- Toán, Hoá, Công nghệ</li> </ul> |
| <b>Công nghệ kỹ thuật cơ khí (Mã ngành: 7510201)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên ngành Công nghệ chế tạo máy</li> <li>- Chuyên ngành Cơ khí động lực</li> </ul>                                                                                                                             | 80  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toán, Hóa, Tin</li> <li>- Toán, Văn, Anh</li> <li>- Toán, Tin, Công nghệ</li> </ul>     |
| <b>Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (Mã ngành: 7510301)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên ngành Vi mạch bán dẫn</li> <li>- Chuyên ngành Hệ thống điện</li> <li>- Chuyên ngành Kỹ thuật điện tử</li> <li>- Chuyên ngành Điện công nghiệp</li> <li>- Chuyên ngành Điện tử viễn thông</li> </ul> | 200 |                                                                                                                                  |
| <b>Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông (Mã ngành: 7510302)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên ngành Điện tử - viễn thông</li> <li>- Chuyên ngành Điện tử Rô bốt và Trí tuệ nhân tạo</li> <li>- Chuyên ngành Các hệ thống thông minh và IOT</li> </ul>                                      | 50  |                                                                                                                                  |

|                                                                         |     |                   |
|-------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|
| - Chuyên ngành Kỹ thuật điện tử                                         |     |                   |
| <b>Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa (Mã ngành: 7510303)</b> |     |                   |
| - Chuyên ngành Rô bốt và hệ thống điều khiển thông minh                 | 150 |                   |
| - Chuyên ngành Điều khiển tự động                                       |     |                   |
| - Chuyên ngành Tự động hóa                                              |     |                   |
| <b>Hóa học (Hóa phân tích) (Mã ngành: 7440112)</b>                      |     |                   |
| - Chuyên ngành Hóa phân tích                                            | 80  |                   |
| <b>Công nghệ thực phẩm (Mã ngành: 7540101)</b>                          |     |                   |
| - Chuyên ngành Công nghệ thực phẩm                                      | 30  | - Toán, Lý, Hóa   |
| - Chuyên ngành Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm                  |     | - Toán, Lý, Anh   |
|                                                                         |     | - Toán, Lý, Tin   |
| <b>Công nghệ kỹ thuật hóa học (Mã ngành: 7510401)</b>                   |     | - Toán, Lý, Sinh  |
| - Chuyên ngành Công nghệ hóa học                                        |     | - Toán, Hoá, Sinh |
| - Chuyên ngành Hóa vô cơ                                                |     | - Toán, Hóa, Tin  |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |    |                                                                                                                                                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên ngành Công nghệ vô cơ – phân bón</li> <li>- Chuyên ngành Công nghệ vô cơ – điện hóa</li> <li>- Chuyên ngành Công nghệ hóa hữu cơ – hóa dầu</li> <li>- Chuyên ngành Vật liệu silicat</li> <li>- Chuyên ngành Máy và thiết bị hóa chất</li> </ul> | 80 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toán, Hóa, Công nghệ</li> <li>- Toán, Tin, Công nghệ</li> <li>- Toán, Văn, Anh</li> </ul>                       |
| <b>Công nghệ kỹ thuật môi trường (Mã ngành: 7510401)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên ngành Công nghệ môi trường</li> <li>- Chuyên ngành Quản lý tài nguyên môi trường</li> </ul>                                                                                            | 20 |                                                                                                                                                          |
| <b>Quản trị kinh doanh (Mã ngành: 7340101)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên ngành Kinh doanh quốc tế</li> <li>- Chuyên ngành Quản trị kinh doanh tổng hợp;</li> <li>- Chuyên ngành Quản trị kinh doanh du lịch và khách sạn;</li> </ul>                                      | 60 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toán, Văn, Anh</li> <li>- Toán, Tin, Công nghệ</li> <li>- Toán, Anh, Tin</li> <li>- Toán, Sử, GDKTPL</li> </ul> |
| <b>Kế toán (Mã ngành: 7340301)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp</li> </ul>                                                                                                                                                                        | 80 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn, Sử, Địa</li> <li>- Văn, Sử, GDKTPL</li> </ul>                                                              |

|                                                                                       |     |                                                                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------|-----|---------------------------------------------------------------------------------|
| - Chuyên ngành Kế toán kiểm toán                                                      |     | - Văn, Địa, GDKTPL                                                              |
| <b>Marketing (Mã ngành: 7340115)</b><br>- Chuyên ngành Digital marketing              | 50  | - Văn, Anh, GDKTPL<br>- Văn, Anh, Sử                                            |
| <b>Ngôn ngữ Anh (Mã ngành: 7220201 )</b><br>- Chuyên ngành Ngôn ngữ Anh               | 50  | - Toán, Văn, Anh<br>- Toán, Văn, Tiếng Trung                                    |
| <b>Ngôn ngữ Trung Quốc (Mã ngành: 7220204 )</b><br>- Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc | 200 | - Toán, Văn, Tiếng Hàn<br>- Toán, Anh, Tin<br>- Văn, Anh, Tin<br>- Văn, Anh, Sử |
| <b>Ngôn ngữ Hàn Quốc (Mã ngành: 7220210 )</b><br>- Chuyên ngành Ngôn ngữ Hàn Quốc     | 50  | - Văn, Anh, Địa<br>- Văn, Anh, GDKTPL                                           |



BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ

**TUYỂN SINH**  
**ĐẠI HỌC CHÍNH QUY**

**+5 NGÀNH**  
**NEW**  
DUY NHẤT Ở TỈNH PHÚ THỌ  
Mã Trường: VUI

**PHƯƠNG THỨC**

- ✓ Xét tuyển kết quả học bạ THPT
- ✓ Xét tuyển kết quả thi THPT
- ✓ Xét tuyển KQ kỳ thi HSA, TSA

✓ Xét tuyển thẳng



**Trí tuệ nhân tạo**



**Công nghệ kỹ thuật  
cơ điện tử**



**Công nghệ kỹ thuật  
điện tử - viễn thông**



**Marketing**



**Ngôn ngữ Hàn Quốc**



**LIÊN HỆ**



Hotline/zalo: 0982015725



Email: phtuyensinh@vui.edu.vn



[www.vui.edu.vn](http://www.vui.edu.vn)



Trường Đại học Công Nghiệp Việt Trì (VUI)

## Các phương thức xét tuyển

- Phương thức 1: Xét tuyển theo kết quả học tập trung học phổ thông (Học bạ).
- Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026.
- Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả thi đánh giá năng lực năm 2026 do Đại học Quốc gia Hà Nội và kết quả thi đánh giá tư duy năm 2026 do Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức.
- Phương thức 4: Xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## LÝ DO CHỌN HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ